

Số: 927/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 23 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 708/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà **Đặng Thị B**, sinh năm: 1981

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông **Nguyễn Phước V**, sinh năm: 1973

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 10 năm 2024, bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề về con chung, tài sản chung và nợ chung.

[2] Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyền số 01/2004 đăng ký ngày 23/3/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V đều xác nhận có 02 (hai) con chung là chị Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 20/9/2004 và trẻ Nguyễn Thanh T1, sinh ngày: 05/11/2012. Khi ly hôn, bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V cùng thống nhất giao trẻ Nguyễn Thanh T1 cho ông Nguyễn Phước V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thanh T đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đặng Thị B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi trẻ Nguyễn Thanh Thủy mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Bà Đặng Thị B thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 15 hàng tháng tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 15/11/2024 cho đến khi trẻ Nguyễn Thanh Thủy thành niên.

Trường hợp bà Đặng Thị B không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì ông Nguyễn Phước V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc bà Đặng Thị B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi ông Nguyễn Phước V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Đặng Thị B chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì bà Đặng Thị B phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất được tính theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Đặng Thị B có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005991 ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Phước V đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- UBND xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Tuyền

